

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày 16-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Lỗi và ông Nguyễn Bá Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thuý Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST-HS, ngày 16 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Bùi Văn N, sinh năm 1997, tại tỉnh Đắc Nông; nơi cư trú: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đắc S, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K, sinh năm: 1969 và bà Vũ Thị H, sinh năm: 1971; bị cáo chưa có vợ con; bị bắt tạm giữ từ ngày 04-01-2024 đến ngày 07-01-2024 chuyển tạm giam đến nay - Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị H, sinh năm: 1971; địa chỉ: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đắc S, tỉnh Đắc Nông – có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Trần Văn H, sinh năm: 1990 và ông Đinh Khắc V, sinh năm: 1957; cùng địa chỉ: Thôn Thuận B, xã Thuận H, huyện Đắc S, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt.

Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm: 1972; địa chỉ: Thôn Thuận Nam, xã Thuận H, huyện Đắc S, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn N là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 15 giờ ngày 04-01-2024, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 48F1 - 209.16 đi từ nhà mình tại Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông đến huyện Cư Jút mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi N gặp người tên B, N không nói cho B biết đi mua ma túy mà chỉ rủ đi cùng. N chở B đến ngã 3 Trúc Sơn, huyện Cư Jút thì để B ở đây và tiếp tục đi theo hướng về T phố Buôn Ma Thuột, đi khoảng 3km thì gặp một người tên Bá (*không rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua ma túy với số tiền 250.000 đồng. Bá nhận tiền, khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho N gói ma túy. N điều khiển xe đến chỗ B quay về hướng huyện Đắk Song. Khi đến địa phận huyện Đắk S, N dừng xe, bảo B đứng ở ngoài đường chờ, còn N đi vào bãi đất trống sử dụng một phần ma túy, phần ma túy còn lại N chia làm 03 (ba) gói, cất 02 gói ma túy vào trong ốp điện thoại Iphone 11 Pro Max của mình, 01 gói ma túy còn lại N cầm trong lòng bàn tay phải cùng 01 bơm kim tiêm. Sau đó N điều khiển xe đi về, đến khu vực Thôn Thuận B, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, B xuống xe, còn N điều khiển xe về Thôn Thuận N, xã Thuận H, huyện Đắk Song thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng Đắk Song yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tại hiện trường, N thả 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 bơm kim tiêm trong lòng bàn tay phải xuống đất, mở gói giấy bạc, phát hiện bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroin. Kiểm tra trên người N, phát hiện trong túi quần bên phải phía trước có 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max có gắn ốp màu nâu, tháo ốp điện thoại phát hiện 01 gói nilong màu trắng trong, bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng, đều chứa chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroin. Đoàn Biên phòng huyện Đắk Song lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng tang vật gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục; 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max và 01 xe Honda hiệu Vision BKS 48F1 - 209.16.

Tại Bản kết luận giám định số 15/KL-KTHS, ngày 05-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk N kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng mẫu là 0,1545 gam; Chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc màu vàng (*Bên ngoài 02 gói giấy bạc bọc bằng gói nilong màu trắng*) được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 03 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroin, có khối lượng mẫu lần lượt là 0,0096 gam và 0,0097 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định: Chất rắn màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 hoàn lại Cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng là 0,1419 gam Heroin; Chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc màu vàng (*Bên ngoài 02 gói giấy bạc bọc bằng gói nilong màu trắng*) được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 03 đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Cáo trạng số: 34/CT-VKS-ĐS ngày 16 tháng 4 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song đã truy tố bị cáo Bùi Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 0,1419 gam Heroin hoàn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Đối với xe mô tô Hon da màu xanh đen, BKS 48F1-209.16 là chủ sở hữu của bà Vũ Thị H, việc bị cáo sử dụng chiếc xe này vào việc phạm tội thì bà H không biết nên cần trả xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại ViSion, BKS 48F1 - 209.16 cho bà H là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max đã qua sử dụng của bị cáo là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đăk S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Xác định vào 15 giờ ngày 04-01-2024, Bùi Văn N đã gặp đối tượng tên Bá (*chưa xác định được nhân thân*) tại ngã ba xã Túc S, huyện Cư J, tỉnh Đắk Nông, mua ma túy với số tiền 250.000 đồng, mục đích để sử dụng, sau đó mang về thôn Thuận N, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông thì bị lực lượng Đoàn biên phòng Đắk S phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là 0,1545 gam Heroine; chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc màu vàng (*Bên ngoài 02 gói giấy bạc bọc bằng gói nilong màu trắng*) được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 03 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroin, có khối lượng mẫu lần lượt là 0,0096 gam và 0,0097 gam. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và điều khiển được hành vi của mình. Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phải biết được việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ra những hệ lụy xấu, ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe con người, là tiền đề cho những tệ nạn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống xã hội, bị cáo phải nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là T khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về quyết định hình phạt: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; có ý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[5]. Đối với đối tượng tên Bá (*không rõ nhân thân, lai lịch*) bán ma túy cho Bùi Văn N tại xã Trúc S, huyện Cư J, tỉnh Đắk Nông. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk S đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên tách ra để tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người tên B (*tên là Trần Văn Hình*) đi cùng Bùi Văn N, quá trình điều tra xác định B đi cùng N nhưng không biết N mua ma túy, cũng như không biết N sử dụng ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn N, Công an huyện Đắk S đã ra quyết định số 02/QĐ-XPHC, ngày 28-3-2024 xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Xét 0,1419gam Heroin hoàn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc màu vàng (*Bên ngoài 02 gói giấy bạc bọc bằng gói nilong màu trắng*) được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 03 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroin, có khối lượng mẫu lần lượt là 0,0096 gam và 0,0097 gam, đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Xét 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại ViSion, màu xanh đen, BKS 48F1-209.16 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Vũ Thị H, việc bị cáo sử dụng chiếc xe này vào việc phạm tội thì bà H không biết nên trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại ViSion, BKS 48F1-209.16 cho bà H là chủ sở hữu hợp pháp cần chấp nhận.

[7]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn N 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04-01-2024.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,1419 gam Heroin hoàn lại sau giám định, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 11 ProMax của bị cáo Bùi Văn N (*có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày*

22/4/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk S trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại ViSion, BKS 48F1-209.16 cho bà Vũ Thị H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn N phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk S;
- Công an huyện Đắk S;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Công Tài